

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vụ án dân sự thụ lý số: 2041/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đinh Vân H**, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Ông **Đinh Ngọc V**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đinh Ngọc V và bà Đinh Vân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 04 người con chung là các cháu Đinh Ngọc Quỳnh V1, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1993; cháu Đinh Vĩnh H1, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1996; cháu Đinh Ngọc Yến V2, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1998 và cháu Đinh Vĩnh H2, sinh ngày 01 tháng 3 năm 2003. Các cháu V1, H1, V2, H2 hiện nay đều đã thành niên và đủ khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông V và bà H xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông V và bà H xác định không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Đinh Vân H tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000551 ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả lại bà H 150.000 đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Nơi ĐKKH (UBND P.B - GCNKH 01/92);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Vũ Bảo